

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 4080/SKHĐT-VP ngày 19/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 (ba) thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NC₁.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Báu Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC VÀ NỘI DUNG NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH HÀ TĨNH**
(Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục lấy ý kiến giữa các cơ quan nhà nước trong quá trình giải quyết hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án	Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các cơ quan có liên quan
2	Thủ tục lấy ý kiến giữa các cơ quan nhà nước trong quá trình giải quyết hồ sơ đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các cơ quan có liên quan
3	Thủ tục đánh giá, công bố xếp hạng Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh	Đầu tư	UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm HTPTDN và XTĐT

PHẦN II: NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục lấy ý kiến các cơ quan liên quan trong quá trình giải quyết hồ sơ đề nghị UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án

1.1. Trình tự thực hiện

- Bước 1. Trong vòng 01 ngày, kể từ ngày xác định được hồ sơ đạt yêu cầu, Sở Kế hoạch và Đầu tư xác định nội dung đề nghị có ý kiến phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan được lấy ý kiến và thời hạn trả lời theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ; gửi Văn bản lấy ý kiến kèm hồ sơ đề nghị UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đến các cơ quan liên quan.

- Bước 2. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Bước 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư soát xét, kiểm tra nội dung Văn bản cho ý kiến của các đơn vị liên quan.

+ Nếu Văn bản cho ý kiến đầy đủ nội dung thẩm định theo yêu cầu: thực hiện tổng hợp ý kiến.

+ Nếu Văn bản cho ý kiến không đầy đủ nội dung thẩm định theo yêu cầu. Sở Kế hoạch và Đầu tư có Văn bản đề nghị cơ quan liên quan bổ sung ý kiến. Trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được Văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan liên quan đó có trách nhiệm bổ sung ý kiến đảm bảo đầy đủ nội dung thẩm định theo yêu cầu.

1.2. Cách thức thực hiện: Qua hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

1.3.1. Thành phần hồ sơ

- Văn bản lấy ý kiến thẩm định về hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.

- Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.

1.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

15 ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đạt yêu cầu.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã; các cơ quan khác liên quan.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Kế hoạch và Đầu tư.**1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Hồ sơ đủ điều kiện: Văn bản cho ý kiến đầy đủ nội dung thẩm định theo yêu cầu của cơ quan lấy ý kiến.

- Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản cho ý kiến không đầy đủ nội dung thẩm định theo yêu cầu của cơ quan lấy ý kiến.

1.8. Phí, lệ phí: Không.**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Thực hiện đầy đủ các bước lấy ý kiến, cho ý kiến đầy đủ nội dung thẩm định theo yêu cầu của cơ quan lấy ý kiến theo quy định của Luật Đầu tư.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

2. Thủ tục lấy ý kiến các cơ quan liên quan trong quá trình giải quyết hồ sơ đề nghị UBND tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án

2.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Trong vòng 01 ngày, kể từ ngày xác định được hồ sơ đạt yêu cầu, Sở Kế hoạch và Đầu tư xác định nội dung đề nghị có ý kiến phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan được lấy ý kiến và thời hạn trả lời theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020 và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ; gửi Văn bản lấy ý kiến kèm hồ sơ đề nghị UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đến các cơ quan liên quan.

- Bước 2. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Bước 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư soát xét, kiểm nội dung Văn bản cho ý kiến của các đơn vị liên quan.

+ Nếu Văn bản cho ý kiến đầy đủ nội dung thẩm định theo yêu cầu: Thực hiện tổng hợp ý kiến.

+ Nếu Văn bản cho ý kiến không đầy đủ nội dung thẩm định theo yêu cầu. Sở Kế hoạch và Đầu tư có Văn bản đề nghị cơ quan liên quan bổ sung ý kiến. Trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được Văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan liên quan đó có trách nhiệm bổ sung ý kiến đảm bảo đầy đủ nội dung thẩm định theo yêu cầu.

2.2. Cách thức thực hiện:

Qua hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

2.3.1. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản lấy ý kiến thẩm định về hồ sơ đề nghị chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

- Hồ sơ đề nghị chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

2.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết:

15 ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đề nghị chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đạt yêu cầu.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã; các cơ quan khác liên quan.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Hồ sơ đủ điều kiện: Văn bản cho ý kiến đầy đủ nội dung thẩm định theo yêu cầu của cơ quan lấy ý kiến.

- Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản cho ý kiến không đầy đủ nội dung thẩm định theo yêu cầu của cơ quan lấy ý kiến.

2.8. Phí, lệ phí: Không.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Thực hiện đầy đủ các bước lấy ý kiến, cho ý kiến đầy đủ nội dung thẩm định theo yêu cầu của cơ quan lấy ý kiến theo quy định của Luật Đầu tư.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

3. Thủ tục đánh giá, công bố xếp hạng Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh.

3.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Trung tâm HTPTDN và XTĐT thực hiện lựa chọn, ký hợp đồng với đơn vị tư vấn độc lập tổ chức khảo sát, đánh giá sự hài lòng của các doanh nghiệp đối với các cơ quan nhà nước nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Tiếp nhận kết quả khảo sát từ đơn vị tư vấn; tổng hợp, gửi Báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương về Sở Kế hoạch và Đầu tư (bản cứng có ký và đóng dấu của đơn vị thực hiện và bản mềm gửi trên hệ thống).

- Bước 2: Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ Báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương do Trung tâm HTPTDN và XTĐT đề xuất, thực hiện tham mưu UBND tỉnh dự thảo quyết định Phê duyệt và công bố kết quả xếp hạng Năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương.

- Bước 3: UBND tỉnh xem xét, ban hành quyết định Phê duyệt và công bố kết quả xếp hạng Năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương. Tổ chức công bố công khai kết quả theo quy định.

3.2. Cách thức thực hiện:

- Qua hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc;

- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

3.3.1. Thành phần hồ sơ:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt và công bố kết quả xếp hạng Năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương;

b) Dự thảo quyết định Phê duyệt và công bố kết quả xếp hạng Năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương;

c) Báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương.

d) Tài liệu quy định tại điểm a, b gửi bằng bản điện tử; tài liệu tại điểm c gửi bản cứng và bản điện tử.

3.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

3.4. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 32 ngày, trong đó:

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo Kết quả từ đơn vị tư vấn, Trung tâm Hỗ trợ PTDN và XTĐT rà soát, gửi kết quả về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày Trung tâm Hỗ trợ PTDN và XTĐT gửi báo cáo, Sở Kế hoạch và Đầu tư soát xét, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan trình báo cáo khảo sát và hồ sơ theo đúng quy định do Sở Kế hoạch và Đầu tư trình: UBND tỉnh ra quyết định về kết quả khảo sát.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Hỗ trợ PTDN và XTĐT.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Hỗ trợ PTDN và XTĐT.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Hà Tĩnh.

- Cơ quan/đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố, thuộc đối tượng được khảo sát được quy định theo kế hoạch khảo sát đánh giá bộ chỉ số DDCI hàng năm và các doanh nghiệp thực hiện đánh giá.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đồng ý: UBND tỉnh ban hành Quyết định Phê duyệt và công bố kết quả xếp hạng Năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương.

- Trường hợp không đồng ý: UBND tỉnh có văn bản gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư nêu rõ lý do và yêu cầu soát xét lại các nội dung đã trình.

3.8. Phí, lệ phí: Không

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Phiếu khảo sát Chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành (Mẫu 01);
- Phiếu khảo sát Chỉ số năng lực cạnh tranh các huyện, thành phố, thị xã (Mẫu 02);

- Danh sách doanh nghiệp cung cấp thông tin (Mẫu 03);

- Bảng tổng hợp tỷ lệ kết quả số phiếu phát ra, thu về hợp lệ (Mẫu 04);

- Bảng tổng hợp điểm số chỉ số thành phần DDCI khối sở, ban, ngành (mẫu 05);

- Bảng tổng hợp điểm số chỉ số thành phần DDCI các huyện, thành phố, thị xã (mẫu 06).

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Căn cứ Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND huyện, thành phố, thị xã (viết tắt tiếng anh là DDCI) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

+ Căn cứ Quyết định hàng năm của UBND tỉnh Hà Tĩnh về phê duyệt Phê duyệt Kế hoạch khảo sát, đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND huyện, thành phố, thị xã.

Mẫu 03

**DANH SÁCH DOANH NGHIỆP/HTX/HỘ KINH DOANH CUNG CẤP
THÔNG TIN**

TT	Tên Doanh nghiệp/ HTX/ Hộ kinh doanh	Địa chỉ (cụ thể đến số nhà, đường, thôn/xóm/TDP)	Người liên hệ	Điện thoại	Email
1					
2					
3					
4					
5					
6					

Mẫu 04

**BẢNG TỔNG HỢP TỶ LỆ KẾT QUẢ SỐ PHIẾU PHÁT RA,
THU PHIẾU VỀ HỢP LỆ**

	Phiếu khảo sát các địa phương	Phiếu khảo sát sở, ban, ngành
Số phiếu phát ra		
Số phiếu thu về hợp lệ		
Tỷ lệ hồi đáp		

Mẫu 05

TỔNG HỢP ĐIỂM SỐ CHỈ SỐ THÀNH PHẦN DDCI KHỎI SỞ BAN NGÀNH

Thứ hạng	Sở ban ngành	1. Tính minh bạch và tiếp cận thông tin	2. Tính năng động và hiệu lực	3. Chi phí thời gian	4. Chi phí không chính thức	5. Cạnh tranh bình đẳng	6. Hỗ trợ doanh nghiệp	7. Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự	8. Vai trò người đứng đầu	DDCI 2022 - 2023

Mẫu 06

TỔNG HỢP ĐIỂM SỐ CHỈ SỐ THÀNH PHẦN DDCI KHỐI ĐỊA PHƯƠNG

Thứ hạng	Địa phương	1. Tính minh bạch và tiếp cận thông tin	2. Tính năng động và hiệu lực	3. Chi phí thời gian	4. Chi phí không chính thức	5. Cạnh tranh bình đẳng	6. Hỗ trợ doanh nghiệp	7. Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự	8. Vai trò người đứng đầu	9. Tiếp cận đất đai	DDCI 2022 - 2023